

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2038 /TCT-CS

V/v chính sách thuế đối với mua
bán doanh nghiệp và thanh lý TSCĐ.

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2010

Kính gửi: Cục thuế thành phố Hà Nội;

Cục thuế tỉnh Gia Lai.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 7647/CV-TTr1 ngày 14/05/2010 của Cục thuế thành phố Hà Nội về chính sách thuế đối với mua bán doanh nghiệp và thanh lý tài sản của Công ty TNHH Hoài Nam. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

* Theo quy định tại điểm 1, 2, 3, 4 Mục IV Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng quy định: "Cơ sở kinh doanh khi mua, bán hàng hóa, dịch vụ phải thực hiện chế độ hóa đơn, chứng từ theo quy định của Pháp luật.

1- Cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế khi bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ chịu thuế GTGT phải sử dụng hoá đơn GTGT, kể cả trường hợp bán hàng hóa, dịch vụ chịu thuế TTĐB (trừ trường hợp được dùng hoá đơn, chứng từ đặc thù ghi giá thanh toán là giá đã có thuế GTGT).

2- Cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp trực tiếp trên GTGT khi bán hàng hoá, dịch vụ phải sử dụng hoá đơn bán hàng.

3- Khi lập hoá đơn, cơ sở kinh doanh phải ghi đầy đủ, đúng các yếu tố quy định trên hoá đơn. Đối với hoá đơn GTGT phải ghi rõ giá bán chưa có thuế GTGT, phụ thu và phí tính ngoài giá bán (nếu có), thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế; nếu không ghi tách riêng giá bán chưa có thuế và thuế GTGT, chỉ ghi chung giá thanh toán thì thuế GTGT đầu ra phải tính trên giá thanh toán.

4- Hoá đơn, chứng từ hợp pháp là:

- Hoá đơn do Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) phát hành do cơ quan thuế cung cấp cho các cơ sở kinh doanh.

- Hoá đơn do các cơ sở kinh doanh tự in để sử dụng theo mẫu quy định và đã được cơ quan Thuế chấp nhận cho sử dụng.

- Các loại hoá đơn, chứng từ đặc thù khác được phép sử dụng".

Theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ và Điều 4, Điều 6 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN, các khoản chi không có

hoá đơn, chứng từ hoặc hoá đơn, chứng từ không hợp pháp không được tính vào chi phí hợp lý được trừ để tính thu nhập chịu thuế.

* Theo nội dung Cục thuế thành phố Hà Nội báo cáo:

Công ty TNHH Hoài Nam ký Hợp đồng số 57/TCT/HĐ-KH ngày 12/05/2006 với Tổng Công ty Xây dựng thuỷ lợi 4 mua toàn bộ Công ty xây dựng 45 và kế thừa tài sản, công nợ được liệt kê theo Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty Kiểm toán Thăng Long tại thời điểm ngày 30/09/2005. Tài sản của Công ty xây dựng 45 bao gồm tài sản cố định và tài sản vô hình là quyền được thuê lâu dài một lô đất tại Phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Khi bán công ty, Công ty xây dựng 45 không xuất hoá đơn GTGT cho giá trị phần tài sản cố định cho Công ty TNHH Hoài Nam làm chứng từ TSCĐ với lý do sau khi bán Công ty xây dựng 45 không còn tồn tại. Công ty xây dựng 45 chỉ xuất hoá đơn GTGT theo giá bán Công ty là 5.500.000đ. Tại thời điểm bàn giao Công ty xây dựng 45, Công ty TNHH Hoài Nam chỉ có Biên bản bàn giao tài chính giữa Công ty xây dựng 45 và Công ty TNHH Hoài Nam về giá trị theo sổ kế toán.

Năm 2006, 2007 Công ty TNHH Hoài Nam thanh lý một phần tài sản cố định là máy móc thiết bị và phương tiện vận chuyển đã mua của Công ty xây dựng 45 và hạch toán vào thu nhập khác lỗ 1.809.379.955đ (Năm 2006 lỗ 637.919.172đ và năm 2007 lỗ 1.171.460.783đ).

Tháng 5/2007 UBND tỉnh Gia Lai ra quyết định thu hồi đất của Công ty xây dựng 45 và bàn giao cho Công ty TNHH Phù Đồng Gia Lai thuê đến ngày 22/05/2017 để xây dựng trụ sở làm việc và cơ sở sản xuất kinh doanh. Công ty TNHH Hoài Nam là thành viên góp vốn của Công ty này với phần vốn góp là 99,47% vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh số 3902000286 ngày 20/06/2006.

Căn cứ các quy định nêu trên, giá trị của tài sản cố định mua vào không đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp để xác định giá vốn thì Công ty TNHH Hoài Nam phải gánh chịu về mặt pháp lý, hoá đơn chứng từ không đầy đủ, không đủ điều kiện hạch toán lỗ vào thu nhập khác làm giảm thu nhập chịu thuế năm 2006, năm 2007.

Công ty TNHH Hoài Nam ký Hợp đồng số 57/TCT/HĐ-KH ngày 12/05/2006 với Tổng Công ty Xây dựng thuỷ lợi 4 mua toàn bộ Công ty xây dựng 45 và kế thừa tài sản, công nợ được liệt kê theo Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty Kiểm toán Thăng Long tại thời điểm ngày 30/09/2005 thì Tổng Công ty xây dựng thuỷ lợi 4 phải có trách nhiệm xuất hoá đơn bán Công ty xây dựng 45 và xuất hoá đơn chứng từ hợp pháp liên quan đến quyền sở hữu toàn bộ phần tài sản cố định hữu hình giá trị là 10.406.063.348 đồng được chuyển giao sang Công ty TNHH Hoài Nam theo đúng quy định về pháp luật thuế GTGT. Đề nghị Công ty TNHH Hoài Nam làm việc với Tổng Công ty xây dựng thuỷ lợi 4 để có đầy đủ các hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định đối với phần giá trị tài sản cố định mà Công ty TNHH Hoài Nam đã thực mua của Công ty xây dựng 45; trên cơ sở đầy đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp, cơ quan thuế sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế đề nghị Cục thuế tỉnh Gia Lai báo cáo UBND tỉnh Gia Lai trong việc quản lý đất, thực hiện thu tiền sử dụng đất và nghĩa vụ kê khai nộp tiền sử dụng đất ở địa phương theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời Cục thuế thành phố Hà Nội, Cục thuế tỉnh Gia Lai được biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện đúng quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TNHH Hoài Nam;
- Vụ CST - BTC, Vụ PC NBTC;
- Vụ PC NTCT;
- Lưu: VT, CS (4b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Thị Mỹ